

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 98 /2019/HS-ST
Ngày 28/11/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và bà Phan Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Toà án nH dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Nhà văn hóa tổ 4, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2019/HSST ngày 18/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T1; vợ: Ngô Thị G, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quý L , sinh năm 1977 (vắng mặt)

- Anh Đỗ Đình T2, sinh năm 1995 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h40 ngày 27/8/2019 tại TDP 3, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn T có hành vi đem 01 gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,3949 gam với mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 21h00 ngày 27/8/2019 T đang ở nhà tại Thôn N, xã Đ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của một người nam thanh niên không quen biết hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá, T đồng ý và hẹn gặp người nam thanh niên ở khu vực đầu ngõ đi vào quán Karaoke Long Long thuộc TDP 3, phường T, thành phố Phúc Yên để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T lấy điện thoại của bà Nguyễn Thị T1- SN: 1970 (mẹ đẻ của T) gọi điện cho một nam thanh niên tên là H (tên thường gọi là H “Tin”) ở xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá thì H đồng ý. Khoảng 10 phút sau H mang ma túy đá đến đầu ngõ nhà T bán cho T. T cầm túi ma túy đá và hẹn H trả tiền sau. Sau khi mua được ma túy đá T cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái và tự ý lấy xe mô tô BKS 29P3- 0968 của ông Nguyễn Văn B (bố đẻ T) đang dựng ở sân điều khiển đến địa điểm đã hẹn với nam thanh niên để bán ma túy. Khoảng 21h40 cùng ngày, T đi đến TDP 3, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì T dừng xe lấy điện thoại điện cho nam thanh niên hỏi mua túy. Khi T vừa điện thoại xong thì lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ:

- Thu giữ 01 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy (T khai nhận đó là gói ma túy đá mang đi để bán cho một nam thanh niên với giá 1.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang). Tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu là A1.

- Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại NewAngel, BKS 29P3- 0968.

Ngày 28/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T ở Thôn N, xã Đ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Kết quả khám xét: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 1745/KLGD ngày 01/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3949g (Không phẩy ba chín bốn chín gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Methamphetamine là loại chất ma túy nằm ở STT 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hoàn lại mẫu vật sau giám định A1= 0,2559 gam và toàn bộ bao gói.

Đối với người thanh niên tên H “tin” bán ma túy cho T vào ngày 27/8/2019 như T đã khai nêu trên. Quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được. Do vậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng nam thanh niên gọi điện mua túy của T, như T khai bản thân T chưa gặp người này lần nào, không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra chưa làm rõ được người này là ai. Do vậy tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 98/CT - VKSPY ngày 18 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nH dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nH dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Văn T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 07 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27 tháng 8 năm 2019, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 21h40 ngày 27/8/2019 tại TDP 3 , phường T, thành phố Phúc Yên, lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn T có hành vi đem 01 gói ma túy

Methamphetamine có trọng lượng 0,3949 gam với mục đích để bán cho một đối tượng nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch với giá 1.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số:98/CT - VKSPY ngày 18 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán trái phép chất ma túy vì mục đích kiếm lời, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định A1= 0,2559 gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định T sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán ma túy. Do cần tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại NewAngel, BKS 29P3- 0968. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Bẩy, sinh năm 1970 là bố đẻ của T. Ngày 27/8/2019 T tự ý lấy xe mô tô nêu trên để đi bán ma túy, ông Bẩy không biết T sử dụng làm phương tiện để đi bán ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại cho ông Bẩy là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại của bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970 mẹ đẻ của T. Quá trình điều tra xác định bà T1 không biết T sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Hiện tại chiếc điện thoại nêu trên bà đã đánh mất. Do vậy không đề cập xử lý.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 8 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1= 0,2559 gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen đã cũ của T dùng để liên lạc bán ma túy (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Hà Nội
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Văn Bích